TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 198/2023/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 28 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 174/2023/HNGĐ-ST ngày 19/4/2023, giữa:

** **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M**, sinh năm 1990*

HKTT : Đội 6, xã N, huyện T, Hà Nội.

Nơi cư trú: Đội 7, V, xã H, huyện M, Hà Nội.

**** Bị đơn:Anh Đinh Quang Đ**, sinh năm 1996*

HKTT và nơi cư trú : Đội 6, xã N, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị M và anh Đinh Quang Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị M và anh Đ có 01 con chung là cháu Đình Ngọc Q, sinh ngày 23/12/2016. Giao cháu Đình Ngọc Q cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 04 năm 2023 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác, việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét. Chị M có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, về nợ**: anh chị không có, không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm - được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị M đã nộp tại biên lai số AA/2020/0063517 ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện T. Trả lại chị M 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- TAND TP Hà Nội;
-VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Thủy